

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **64** /2018/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **14** tháng **11** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý vật liệu nổ công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: 114/QĐ
	Ngày: 15/11
	Chuyên: Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ Công Thương Quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1849/TTr-SCT ngày 24 tháng 10 năm 2018 về việc đề nghị ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2018; thay thế Quyết định số 72/2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy chế quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định số 73/2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về quản lý vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

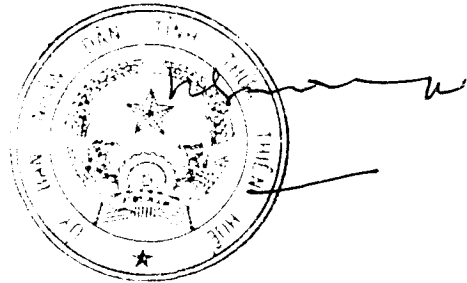


Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phương

QUY CHẾ

Quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
(Ban hành kèm theo Quyết định số 64 /2018/QĐ-UBND ngày 14/11/2018
của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh và trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia quản lý và hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý và phối hợp

- Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng ngành, từng cấp; đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.
- Đảm bảo tính thống nhất, tập trung, tránh chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp.
- Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn và phát huy hiệu quả của hoạt động vật liệu nổ công nghiệp vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Điều 4. Quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Các tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, đồng thời thực hiện theo các quy định sau đây:

1. Thuốc nổ và phụ kiện nổ được phép sử dụng: Theo Danh mục vật liệu nổ công nghiệp được phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng tại Việt Nam quy định tại Phụ lục I Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ Công Thương Quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

2. Trong quá trình khoan nổ mìn, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của phương án nổ mìn hoặc thiết kế nổ mìn; trường hợp thay đổi các thông số kỹ thuật của phương án hoặc thiết kế nổ mìn, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải thông báo với Sở Công Thương để theo dõi, quản lý.

3. Thời gian nổ mìn

a) Từ 11 giờ 30 phút đến 12 giờ 30 phút và từ 16 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút trong ngày, trừ thời gian quy định tại khoản 4 điều này.

Đối với các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đặc thù có nhu cầu nổ mìn ngoài thời gian quy định tại điểm này, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra để cấp phép.

b) Tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp không được tiến hành khởi nổ cùng một lúc hai hoặc nhiều bãi mìn cạnh nhau; mỗi lần khởi nổ bãi mìn cách nhau ít nhất từ 01 - 03 phút. Đối với khu vực có nhiều mỏ, nhiều địa điểm cùng hoạt động nổ mìn các đơn vị phải có biên bản thỏa thuận, thống nhất trong tiến hành khởi nổ, cảnh giới và đảm bảo an toàn trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp.

Tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải trang bị phương tiện đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt trong quá trình thi công nổ mìn; trường hợp khu vực nổ mìn có nhiều mỏ, nhiều địa điểm cùng hoạt động nổ mìn phải trang bị hệ thống bộ đàm có cùng tần số.

c) Trường hợp xảy ra sự cố nguy hiểm, khẩn cấp (có mìn câm sau khi nổ mìn mà thời tiết lại có diễn biến xấu như sấm sét, giông bão; sau khi nổ mìn tạo thành mặt trượt, đá treo có thể gây nguy hiểm cho người và thiết bị), chỉ huy nổ mìn phải quyết định biện pháp xử lý kịp thời và ngay sau khi xử lý xong phải báo cáo bằng văn bản về Sở Công Thương.

4. Nghiêm cấm nổ mìn vào thời gian sau

a) Những ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động: Trước ngày nghỉ 01 (một) ngày, trong ngày nghỉ và sau ngày nghỉ 01 (một) ngày.

b) Trong một số trường hợp đặc biệt (khi diễn ra các lễ, hội, sự kiện và các vấn đề quan trọng của Quốc gia, địa phương), Sở Công Thương có thông báo

bằng văn bản đến các tổ chức, doanh nghiệp việc không được tiến hành nổ mìn trong một thời gian nhất định. Trong trường hợp xảy ra các vấn đề do hoạt động vật liệu nổ công nghiệp gây ra mất an ninh trật tự thì Công an tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến các tổ chức, doanh nghiệp việc không được tiến hành nổ mìn trong một thời gian nhất định và đồng thời thông báo cho Sở Công Thương.

5. Sử dụng dịch vụ nổ mìn

a) Giảm dần đầu mối sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tập trung về đầu mối dịch vụ nổ mìn, trên nguyên tắc tiến tới chuyên nghiệp hóa hoạt động quản lý, sử dụng, bảo quản, vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, đáp ứng công tác khoan nổ mìn dịch vụ cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Kiện toàn, nâng cao năng lực của tổ chức, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ nổ mìn để đảm bảo cung ứng dịch vụ nổ mìn đúng tiến độ, kế hoạch, đảm bảo giá cả cạnh tranh, hiệu quả kinh tế, đồng thời an toàn trong quá trình bảo quản, vận chuyển, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

c) Đối với các dự án có quy mô nhỏ, hoạt động thời vụ, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp dưới 500kg/Quý hoặc khối lượng thi công, khai thác dưới 5.000m³/năm đá nguyên khai hoặc nổ mìn ở các khu vực, địa điểm có đặc thù về an ninh, trật tự xã hội (trừ trường hợp sử dụng thuốc nổ để thử nghiệm, thăm dò, đánh giá địa chất, các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đặc thù, thi công các công trình đặc biệt và khai thác đá ốp lát,...) việc nổ mìn phải do tổ chức, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ nổ mìn thực hiện.

d) Đối với các dự án khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh sau năm 2018 không đảm bảo công suất khai thác 100.000m³/năm đá nguyên khai và không đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác, việc nổ mìn khai thác mỏ phải do doanh nghiệp hoạt động dịch vụ nổ mìn thực hiện.

6. Ứng dụng rộng rãi phương pháp nổ mìn vi sai phi điện, hạn chế tối đa sử dụng kíp nổ K8.

Các mỏ khoáng sản phải sử dụng phương pháp nổ mìn vi sai điện hoặc phi điện, hạn chế tối đa nổ mìn điện tức thời bằng kíp K8 (chỉ sử dụng kíp K8 để nổ tẩy mô chân tầng, nổ mìn bóc tầng phủ phong hóa, nổ xử lý đá quá cỡ) để đảm bảo an toàn. Nâng khối lượng nổ trong một lần để giảm tối đa số lần sử dụng, vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp của các tổ chức, doanh nghiệp.

Điều 5. Quy định về bảo quản vật liệu nổ công nghiệp

1. Việc bảo quản vật liệu nổ công nghiệp phải đảm bảo an toàn, chống mất cắp; giữ được chất lượng; nhập vào xuất ra thuận tiện, nhanh chóng.

2. Vật liệu nổ công nghiệp phải được bảo quản trong các kho, phương tiện chứa đựng đảm bảo an toàn; Kho hoặc phương tiện chứa vật liệu nổ công nghiệp chỉ được sử dụng sau khi đáp ứng và thỏa mãn các yêu cầu về an ninh, đảm bảo khoảng cách an toàn đối với các công trình, đối tượng cần được bảo vệ; đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về cấu trúc, vật liệu xây dựng và thỏa mãn các yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, chống sét, kiểm soát tĩnh điện, an toàn cho người lao động và bảo vệ môi trường theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành và các quy định có liên quan.

3. Công tác thống kê, xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp phải thực hiện theo đúng hướng dẫn tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

4. Tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp khi không còn nhu cầu sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, phải chuyển giao số lượng vật liệu nổ công nghiệp còn chứa trong kho cho doanh nghiệp kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; Trong quá trình chuyển giao phải lập biên bản ghi rõ chủng loại, số lượng, chất lượng của vật liệu nổ công nghiệp được chuyển giao và có đầy đủ chữ ký của đại diện các bên tham gia chuyển giao, giám sát và phải lập báo cáo bằng văn bản gửi Sở Công Thương và Công an tỉnh.

Trường hợp không chuyển giao được do vật liệu nổ công nghiệp quá hạn hoặc việc chuyển giao không đảm bảo các điều kiện an toàn, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp phải tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp theo quy định.

Điều 6. Quy định về kho chứa vật liệu nổ công nghiệp

1. Kho chứa vật liệu nổ công nghiệp có thể gồm một hoặc nhiều nhà kho chứa và một số công trình phụ trợ bố trí xung quanh ranh giới kho.

2. Kho chứa vật liệu nổ công nghiệp phải được thiết kế, thi công, nghiệm thu, bàn giao theo đúng quy định của pháp luật.

3. Cụm kho chứa vật liệu nổ công nghiệp phải được trang bị thông tin liên lạc giữa các trạm gác. Hệ thống thông tin liên lạc này được nối với tổng đài gần nhất để đảm bảo liên lạc với lãnh đạo đơn vị có kho, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

4. Kho chứa vật liệu nổ công nghiệp phải được bảo vệ nghiêm ngặt của lực lượng bảo vệ được huấn luyện về nghiệp vụ bảo vệ, kỹ thuật an toàn, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, được canh gác và bảo vệ 24/24 giờ.

Điều 7. Quy định đầu mối kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp

1. Kho vật liệu nổ công nghiệp phải đảm bảo đáp ứng điều kiện yêu cầu về an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, chất lượng công trình xây dựng, quy chuẩn an toàn theo quy định.

2. Cho phép chủ động bảo quản vật liệu nổ công nghiệp trong các trường hợp: các mỏ khoáng sản có công suất khai thác đá nguyên khai trên 100.000m³/năm; các doanh nghiệp kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ nổ mìn.

3. Các kho vật liệu nổ công nghiệp đặc thù: Các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để nổ mìn tại những nơi xa xôi, hẻo lánh xe cung ứng vật liệu nổ công nghiệp không thể vào đến tận bãi mìn hoặc các tổ chức, doanh nghiệp thi công công trình đặc thù như nổ mìn hầm, nổ mìn liên tục, nổ mìn đặc thù, nổ xử lý bom mìn, vật liệu nổ còn sót lại sau chiến tranh, nổ mìn khối lượng nhỏ,... có nhu cầu bảo quản vật liệu nổ công nghiệp tại dự án để đảm bảo tiến độ thi công, hiệu quả kinh tế thì phải được Sở Công Thương kiểm tra, đồng ý cho phép tiến hành lắp đặt kho lưu động để bảo quản vật liệu nổ công nghiệp trong thời gian ngắn (có thời hạn) và phải thực hiện đầy đủ quy trình thiết kế, thi công, nghiệm thu theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 8. Quy định về bảo quản vật liệu nổ công nghiệp tại nơi nổ mìn khi chưa tiến hành nổ mìn

1. Từ khi đưa vật liệu nổ công nghiệp đến nơi tiến hành nổ mìn, vật liệu nổ công nghiệp phải được bảo quản, bảo vệ cho đến lúc nạp mìn xong; Người bảo vệ phải là thợ mìn hoặc công nhân đã được cấp giấy chứng nhận qua tập huấn về công tác an toàn trong bảo quản vật liệu nổ công nghiệp.

2. Khi nạp mìn xong mà chưa đến thời gian tiến hành nổ mìn trong ngày, không được phép đấu nối dây dẫn khởi nổ với bãi mìn; dây đấu mạng phải được quấn cách điện đối với phương pháp nổ mìn điện và phải bố trí người canh gác bãi mìn.

3. Những đơn vị nổ mìn theo hộ chiếu phải có thỏa thuận với đơn vị kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp khi vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp đến địa điểm sử dụng phải đợi đơn vị sử dụng thi công xong việc nạp mìn vào bãi nổ mới được ra về. Tránh trường hợp đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thi công nạp mìn vào bãi nổ xong nhưng vật liệu nổ công nghiệp vẫn còn thừa, không có phương án bảo quản an toàn.

Điều 9. Quy định về vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp

Ngoài việc thực hiện các quy định của pháp luật, tổ chức, doanh nghiệp vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế phải tuân theo quy định sau đây:

1. Tuyến đường vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp:

a) Việc vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp của các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng đến nơi nổ mìn hoặc của tổ chức, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ nổ mìn đi qua các tuyến đường giao thông công cộng (không phải đường nội bộ doanh nghiệp) phải có giấy phép vận chuyển theo đúng quy định của pháp luật.

b) Không dùng, đỗ phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp ở nơi đông người, khu vực dân cư, gần trạm xăng dầu, nơi có công trình quan trọng về quốc phòng, an ninh, kinh tế, di tích lịch sử, văn hóa, ngoại giao; khi qua các khu vực nêu tại khoản này mà có đường tránh thì phải vận chuyển theo tuyến đường tránh; không được thay đổi tuyến đường quy định trong giấy phép vận chuyển; trường hợp cần nghỉ qua đêm hoặc do sự cố thì phải thông báo ngay cho cơ quan quân sự, công an nơi gần nhất biết để phối hợp bảo vệ.

2. Các trường hợp cấm vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp

a) Khi có yêu cầu đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong các hoạt động mang tầm quốc gia hoặc địa phương, khi có yêu cầu đặc biệt cần thiết đảm bảo an ninh, trật tự thì chấp hành tuyệt đối quyết định tạm ngừng vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp của Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Công an tỉnh.

b) Không vận chuyển khi thời tiết diễn biến bất thường như bão, lũ lụt.

Chương III

CƠ CHẾ PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Điều 10. Phối hợp trong công tác kiểm tra định kỳ

Định kỳ hằng năm, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan thanh tra, kiểm tra tình hình sử dụng, bảo quản, vận chuyển và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp, công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, an ninh trật tự, an toàn lao động đối với các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 11. Phối hợp trong công tác kiểm tra đột xuất, khi có sự cố liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp

1. Khi trên địa bàn quản lý xảy ra xâm nhập trái phép khu vực tồn trữ vật liệu nổ công nghiệp, mất cắp, thất thoát hoặc xảy ra sự cố trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trong vòng 24 giờ theo quy định Sở Công Thương có trách

nhiệm nắm tình hình, đánh giá nguyên nhân, đề xuất biện pháp khắc phục, xử lý sự cố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

2. Khi có đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh các vấn đề do hoạt động vật liệu nổ công nghiệp gây ra mất an ninh trật tự, mất an toàn phòng chống cháy nổ thì Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan kiểm tra, xử lý, xác minh làm rõ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và đồng thời gửi cho Sở Công Thương để quản lý.

Điều 12. Phối hợp xử lý sai phạm trong mua, bán, vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan trong công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp mua, bán, vận chuyển, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trái phép; thông báo kết quả kiểm tra xử lý cho các cơ quan chức năng liên quan biết để phối hợp quản lý.

2. Vật liệu nổ công nghiệp bị tịch thu do mua, bán, bảo quản, vận chuyển và sử dụng trái phép do Cơ quan điều tra thu giữ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Phối hợp xử lý sai phạm gây ra tai nạn lao động, tai nạn lao động nghiêm trọng trong quá trình sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Đối với những vụ tai nạn lao động thuộc thẩm quyền điều tra của Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động, thành viên mời thêm đại diện Sở Công Thương, Công an tỉnh. Trường hợp vượt quá thẩm quyền xử lý của các sở, ban, ngành, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Chương IV

CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ PHẦN MỀM BÁO CÁO TRỰC TUYẾN VỀ VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Điều 14. Nguyên tắc xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến

1. Cơ sở dữ liệu về vật liệu nổ công nghiệp và phần mềm báo cáo trực tuyến trên ứng dụng di động do Sở Công Thương xây dựng, quản lý.

2. Các cơ quan quản lý và các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp có trách nhiệm cập nhật đầy đủ dữ liệu, báo cáo theo quy định vận hành hệ thống thông tin quản lý vật liệu nổ công nghiệp.

2. Việc cập nhật Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, kịp thời và hiệu quả.

3. Việc khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến phải đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, bí mật nhà nước, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

4. Bảo đảm quyền của các tổ chức, cá nhân được tiếp cận, khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 15. Quản lý Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến

1. Cơ quan thực hiện chức năng đầu mối thông tin của Sở Công Thương có trách nhiệm tổ chức thực hiện cập nhật thông tin và chịu trách nhiệm về nội dung thông tin được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến.

2. Các tổ chức, cá nhân được giao xây dựng, quản trị, vận hành cơ sở dữ liệu thành phần phải kiểm tra, xác thực nội dung thông tin do các tổ chức và cá nhân khác báo cáo trước khi cập nhật vào Cơ sở dữ liệu; thực hiện việc cập nhật thông tin do mình quản lý và chịu trách nhiệm về nội dung thông tin được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến.

Điều 16. Kinh phí xây dựng, duy trì và phát triển Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến

1. Kinh phí xây dựng, duy trì và phát triển Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến được bảo đảm bằng ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí xã hội hóa hợp pháp.

2. Kinh phí xây dựng, duy trì và phát triển Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến bao gồm:

a) Đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ xây dựng, duy trì và phát triển Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến;

b) Bảo đảm vận hành hệ thống mạng thông tin nghiên cứu và đào tạo phục vụ Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến;

c) Thu thập, xử lý, cập nhật, tích hợp thông tin vào Cơ sở dữ liệu và phần mềm báo cáo trực tuyến;

d) Thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh và bảo mật thông tin.

Chương V**TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
VỀ VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP****Điều 17. Trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

2. Sở Công Thương là cơ quan chuyên môn đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Ngoài việc thực hiện theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ Công Thương Quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp, Sở Công Thương còn có trách nhiệm:

1. Phê duyệt thiết kế hoặc phương án nổ mìn của tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong khu vực dân cư, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu vực có các di tích lịch sử - văn hoá, bảo tồn thiên nhiên, công trình an ninh, quốc phòng hoặc công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định pháp luật đối với trường hợp thuộc thẩm quyền Sở Công Thương cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp tại các khu vực trên.

2. Chủ trì kiểm tra việc thực hiện phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn và trong các trường hợp cần thiết khác.

3. Chỉ định các địa điểm, khu vực bắt buộc phải sử dụng dịch vụ nổ mìn nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trật tự xã hội.

4. Thu hồi hoặc kiến nghị Bộ Công Thương thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của tổ chức, doanh nghiệp hoặc buộc tạm dừng sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong trường hợp tổ chức, doanh nghiệp vi phạm các quy định của pháp luật về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, khai thác khoáng sản.

5. Tiếp nhận thông báo sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của tổ chức, doanh nghiệp theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 41 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận

được thông báo, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra thực tế khu vực dự kiến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của tổ chức, doanh nghiệp về các vấn đề an ninh trật tự, an toàn nổ mìn và các vấn đề liên quan khác; giám sát và hậu kiểm hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình hoạt động vật liệu nổ công nghiệp sau khi nhận được thông báo theo quy định.

6. Quản lý chất lượng công trình xây dựng liên quan đến bảo quản vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng của các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

7. Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết các trường hợp khiếu nại, tố cáo và các vấn đề liên quan đến an toàn hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 19. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Quản lý về an ninh trật tự theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

2. Quản lý việc phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn theo Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy. Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ đối với các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xem xét cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy; Văn bản nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy; Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp cho các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền cấp phép trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia ý kiến về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với các địa điểm nổ mìn, địa điểm bóc dỡ vật liệu nổ công nghiệp, địa điểm xây dựng các công trình vật liệu nổ công nghiệp; Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy đối với các dự án xây dựng kho vật liệu nổ công nghiệp trước khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng và kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy trước khi đưa vào hoạt động, sử dụng.

5. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ theo quy định; Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ bảo vệ cho nhân viên bảo vệ kho chứa vật liệu nổ công nghiệp.

6. Chủ trì kiểm tra về việc đảm bảo các điều kiện về an ninh trật tự, công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Kiểm tra các điều kiện đảm bảo an ninh trật tự tại địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trước khi cấp Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp hoặc ký xác nhận Giấy đăng ký tiếp nhận vật liệu nổ công nghiệp.

7. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

8. Chủ trì, phối hợp cùng Sở Công Thương đưa ra biện pháp xử lý đối với vật liệu nổ công nghiệp trái phép được thu hồi trên địa bàn tỉnh.

9. Tổ chức điều tra xử lý vi phạm các tổ chức, cá nhân gây mất an ninh trật tự và an toàn phòng chống cháy nổ trong quá trình sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

Điều 20. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với Sở Công Thương trong việc thẩm định điều kiện cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp vào mục đích khai thác khoáng sản khi được đề nghị.

2. Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn để kiểm chứng việc thực hiện trách nhiệm pháp luật liên quan đến tài nguyên và bảo vệ môi trường trong việc nổ mìn của tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp khi được đề nghị.

3. Tham gia kiểm tra, giám sát các hoạt động khác có liên quan đến tài nguyên và bảo vệ môi trường của các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp do Sở Công Thương chủ trì.

Điều 21. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Phối hợp với Sở Công Thương trong việc thẩm định điều kiện cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp vào mục đích khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, thi công các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh khi được đề nghị.

2. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp vào mục đích khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, thi công các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh khi được đề nghị.

Điều 22. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Phối hợp với Sở Công Thương trong việc thẩm định điều kiện cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp vào mục đích thi công các công trình giao thông trên địa bàn tỉnh khi được đề nghị.

2. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp vào mục đích thi công các công trình giao thông trên địa bàn tỉnh khi được đề nghị.

Điều 23. Trách nhiệm của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

1. Hướng dẫn, kiểm tra và xử lý vi phạm về thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động của các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp theo quy định hiện hành.

2. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh khi được đề nghị.

Điều 24. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện các nội dung công tác quản lý nhà nước về vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn quản lý.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc quản lý hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

3. Chỉ đạo các cơ quan chức năng và Ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn.

4. Xử lý vi phạm về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp theo thẩm quyền được phân cấp hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

5. Báo cáo kịp thời các sự cố liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn quản lý cho Sở Công Thương và các cơ quan chức năng liên quan để phối hợp xử lý.

6. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn do Sở Công Thương hoặc Công an tỉnh chủ trì.

Điều 25. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn theo thẩm quyền.
2. Tham gia các cuộc thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn do Sở Công Thương hoặc Công an tỉnh chủ trì.
3. Tham gia xử lý sự cố và các vấn đề khác xảy ra có liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn.
4. Cùng với tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn thống nhất về thời gian nổ mìn, các quy định, quy ước về hiệu lệnh nổ mìn tại địa phương; có trách nhiệm thông báo rộng rãi cho nhân dân địa phương biết và thực hiện.

Điều 26. Trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp

Thực hiện theo quy định của pháp luật và các quy định sau:

1. Việc bắt đầu nổ mìn lần đầu sau khi có giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp chỉ được thực hiện khi tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đã thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Công an cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan nơi tiến hành nổ mìn biết bằng văn bản trước 06 (sáu) ngày.
2. Trước ngày 05 hàng tháng, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải lập kế hoạch nổ mìn của từng đợt nổ cụ thể trong tháng, gửi thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp huyện, Công an cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan để các đơn vị trên thông báo cho nhân dân trong khu vực biết quy định về thời gian, tín hiệu, thông tin liên lạc và giới hạn của vùng nguy hiểm khi nổ mìn.
3. Khi nổ mìn trong khu vực dân cư, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu vực có di tích lịch sử - văn hóa, bảo tồn thiên nhiên, công trình an ninh, quốc phòng hoặc công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định của pháp luật hoặc khu vực đang xảy ra khiếu nại, tố cáo, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải thông báo bằng văn bản về Sở Công Thương trước 72 giờ để tổ chức giám sát ảnh hưởng nổ mìn.
4. Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thanh, kiểm tra.

Điều 27. Trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ nổ mìn

Thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 43, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các quy định sau:

1. Khi thực hiện hoạt động dịch vụ nổ mìn cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ nổ mìn phải thông báo bằng văn bản với Sở Công Thương trước ít nhất 10 ngày để Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra vị trí dự kiến hoạt động dịch vụ nổ mìn trước khi thực hiện.

2. Phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương khi được yêu cầu.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 28. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các nội dung quy định tại Quy chế này và các quy định khác của pháp luật liên quan về vật liệu nổ công nghiệp tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, trường hợp gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp; bao che cho tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp hoặc thiếu trách nhiệm để xảy ra hậu quả nghiêm trọng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 29. Tổ chức thực hiện

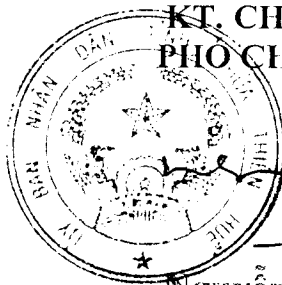
1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện Quy chế này và các quy định hiện hành của pháp luật liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phương